TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2023/HS-ST
Ngày 25/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Huấn và bà Nguyễn Thị Tiện.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Yến – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên toà: Bà Lý Hoàng Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Văn H, sinh năm 1974, tại huyện Ý Yên, tỉnh N; nơi cư trú: Tiểu Khu T, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ là Lê Thị N và có 05 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/10/2007 Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2009. Ngày 28/11/2018 Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2020; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2023 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 08/3/2023, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra hành chính về ma túy đối với Trịnh Văn H (Có lý lịch nêu trên) đã phát hiện Trịnh Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 03 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY. Trịnh Văn H khai 03 viên nén màu hồng là Methamphetamine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, dẫn giải Trịnh Văn H về Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 08/3/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với VKSND huyện Mộc Châu và phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy thu giữ của Trịnh Văn H, kết quả: 02 viên nén màu hồng thu giữ của Trịnh Văn H có khối lượng 0,28 gam, lấy toàn bộ 0,28 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu "H". Cơ quan Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 550 ngày 09/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,28 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,28 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Trịnh Văn H khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 08/3/2023, Trịnh Văn H đi bộ đến khu vực tiểu khu C, thị trấn N, huyện M mục đích tìm mua ma tuý sử dụng. Khi đang đi trên đường, H gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Thái không quen biết 03 viên hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 150.000đ. Sau khi mua được ma tuý, H cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi về, trên đường đi về thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 89/CT-VKS ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Trịnh Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố Trịnh Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Trịnh Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trịnh Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: "Vật chứng vụ: Trịnh Văn H, bắt ngày 8/3/2023 (mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Trịnh Văn H, ngày 8/3/2023, kq: Dương tính.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Trịnh Văn H thừa nhận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 08/3/2023, Trịnh Văn H đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 0,28 gam Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Trịnh Văn H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa, giáo dục chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy. Ngày 15/10/2007 Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2009, thi hành xong án phí HSST ngày 19/3/2008 (đã được xoá án tích). Ngày 28/11/2018 Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2020, thi hành xong án phí HSST ngày 10/01/2019 (đã được xoá án tích). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: "Vật chứng vụ: Trịnh Văn H, bắt ngày 8/3/2023 (mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Trịnh Văn H, ngày 8/3/2023, kq: Dương tính. Không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Thái đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H 26 (Hai mươi sáu.) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: "Vật chứng vụ: Trịnh Văn H, bắt ngày 8/3/2023 (mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Trịnh Văn H, ngày 8/3/2023, kq: Dương tính.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/5/2023 giữa Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trịnh Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 25/5/2023.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên